

Số: 38 /KH-BKTXH

Ngọc Hôi, ngày 22 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Giám sát việc tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện

Thực hiện Chương trình số 15/CTr-BKTXH ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện về Chương trình giám sát, khảo sát năm 2022 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch giám sát việc tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Đánh giá tình hình tham mưu thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện của các cơ quan chức năng có liên quan, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; thông qua giám sát nhằm đánh giá công tác chỉ đạo điều hành và tuân thủ Pháp luật của các cơ quan quản lý Nhà nước và các đơn vị có liên quan, qua đó có cơ sở phân tích làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm, đồng thời đề xuất những chủ trương, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tham mưu thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu:

- Xem xét đánh giá đầy đủ, trung thực, khách quan, chính xác, đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu, nội dung Kế hoạch giám sát đã xác định.
- Các thành viên Đoàn giám sát bố trí thời gian, chủ động nghiên cứu tài liệu và tham gia đầy đủ hoạt động của Đoàn giám sát theo Kế hoạch.
- Các đơn vị, địa phương chịu sự giám sát xây dựng báo cáo chính thức và các tài liệu liên quan, gửi Đoàn giám sát theo đúng thời gian quy định. Trường hợp sau khi gửi báo cáo, xét thấy có nội dung cần bổ sung, làm rõ thêm thì làm báo cáo bổ sung (*chính thức*) gửi cho Đoàn giám sát tại buổi làm việc trực tiếp tại địa phương, đơn vị.

II. NỘI DUNG, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT:

1. Nội dung giám sát: Giám sát việc tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện (*có Đề cương kèm theo*).

2. Phạm vi giám sát:

- Giám sát kết quả tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013; Nghị định số 58/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 và Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ.

- Mốc thời gian: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2021.

3. Đối tượng giám sát: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

III. PHƯƠNG PHÁP LÀM VIỆC, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM GIÁM SÁT

1. Phương pháp làm việc:

- Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát xây dựng và gửi báo cáo về Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện.

- Đoàn giám sát tổ chức họp, nghiên cứu, cho ý kiến đối với báo cáo của các đơn vị gửi về; đề nghị báo cáo bổ sung, giải trình làm rõ nội dung và cung cấp thêm thông tin *(khi cần thiết)*.

- Đoàn giám sát làm việc trực tiếp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát về Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện theo quy định. Ban Kinh tế - Xã hội xem xét báo cáo kết quả giám sát và gửi đến Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

2. Thời gian và địa điểm giám sát: Trong quý II năm 2022 *(cụ thể sẽ có thông báo sau)*.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối tượng giám sát nêu tại điểm 3 Mục II của Kế hoạch này xây dựng báo cáo *(theo đề cương gửi kèm)* gửi về Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện **trước ngày 29/4/2022**. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đảm bảo an toàn theo quy định về phòng chống dịch covid 19 tại hội trường, mời thành phần tham dự làm việc với Đoàn giám sát.

2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông, Trang Thông tin điện tử huyện kịp thời đưa tin đợt giám sát.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện chuẩn bị các điều kiện phục vụ Đoàn giám sát.

Trên đây là Kế hoạch giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Thành viên Ban KT-XH;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, KT-XH.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Tôn
Nguyễn Văn Tôn

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Công tác tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 38 /KH-BKTXH ngày 22/ 4 /2022 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện)

A- ĐỐI VỚI PHÒNG LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

I. Đặc điểm tình hình

- Đặc điểm tình hình tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện.

- Những thuận lợi, khó khăn liên quan đến công tác tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện.

II. Tình hình thực hiện công tác tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện

1. Công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo:

- Công tác tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản hướng dẫn việc thực hiện các quy định của Nhà nước về thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện; kiểm tra việc thực hiện sau khi Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

- Công tác tổ chức triển khai, hướng dẫn, tập huấn,...

- Phân công trách nhiệm cho các cá nhân thực hiện.

- Công tác phối hợp với các đơn vị liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện.

2. Kết quả thực hiện công tác tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện.

- Kết quả tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 58/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019, Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản có liên quan của trung ương, của tỉnh, của huyện.



III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được.
2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc.
3. Nguyên nhân.

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Đề xuất các giải pháp khắc phục khó khăn.
2. Các kiến nghị khác có liên quan.

V. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian đến

B. ĐỐI VỚI UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN

I. Đặc điểm tình hình

- Khái quát chung tình hình của địa phương.
- Đặc điểm tình hình thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn.
- Những thuận lợi, khó khăn liên quan đến công tác thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn.

II. Tình hình thực hiện công tác tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

- Việc ban hành và tuyên truyền các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo trong triển khai, thi hành các quy định pháp luật trong công tác thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn.
- Công tác tổ chức triển khai, hướng dẫn, phân công trách nhiệm cho các tổ chức, cá nhân thực hiện.
- Công tác phối hợp với các đơn vị liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện.

2. Kết quả thực hiện công tác tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn.
- Kết quả tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 58/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019, Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản có liên quan của trung ương, của tỉnh, của huyện.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được.
2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc.
3. Nguyên nhân.

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Đề xuất các giải pháp khắc phục khó khăn.
2. Các kiến nghị khác có liên quan.

V. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian đến*** Ghi chú:**

- Về thời điểm báo cáo, đề nghị Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo tổng hợp số liệu trong 02 năm 2020-2021.

- Đề cương báo cáo nêu trên có tính chất định hướng chung, các cơ quan, đơn vị địa phương báo cáo theo chức năng, nhiệm vụ được giao và có thể bổ sung những nội dung phù hợp. Bổ sung Phụ lục, bảng biểu, số liệu thống kê và các tài liệu khác (nếu có)/.

